Câu **1**: [VDC]

Bạn hãy sắp xếp các phép toán theo thứ tự kết quả của phép toán tăng dần.

5 × 1 + 1.

5 × 3 + 4.

5 × 4 + 8.

5 × 5 + 7.

Lời giải:

**Bước 1:**

5 × 1 + 1 = 6.  
5 × 3 + 4 = 19.  
5 × 4 + 8 = 28.  
5 × 5 + 7 = 32.  
Ta so sánh được:  
Do 6 < 19 < 28 < 32 nên ta có thứ tự các phép toán tương ứng là:  
5 × 1 + 1 < 5 × 3 + 4 < 5 × 4 + 8 < 5 × 5 + 7.  
**Đáp án:**  
5 × 1 + 1.  
5 × 3 + 4.  
5 × 4 + 8.  
5 × 5 + 7.

Câu **2**: [VDC]

Bạn hãy chọn **tất cả**đáp án đúng.  
Trong các phép tính dưới đây, các phép tính nào có kết quả là số liền sau của 27 ?

A. 5×7−9.

B. 5×10−22.

C. 5×1+19.

D. 5×3+13.

Lời giải:

**Bước 1:**

Số liền sau của 27 là 28.  
Ta có:  
5 × 7 − 9 = 35 − 9 = 26.  
5 × 10 − 22 = 50 − 22 = 28.  
5 × 1 + 19 = 5 + 19 = 24.  
5 × 3 + 13 = 15 + 13 = 28.  
Vậy trong các phép tính trên có hai phép tính có kết quả là số liền sau của 27 đó là: 5 × 10 − 22 ; 5 × 3 + 13.  
**Đáp án:**  
5 × 10 − 22 .  
5 × 3 + 13.

Câu **3**: [VDC]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Biết một hộp bút có 2 cục tẩy và 5 cái bút. Hỏi khẳng định nào sau đây là đúng?

A. Bốn hộp bút như thế có 5 cục tẩy.

B. Bốn hộp bút như thế có 20 cái bút.

C. Năm hộp bút như thế có 30 cái bút.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Bảng nhân 5.  
  
M ột hộp bút có 2 cục tẩy và 5 cái bút.  
Bốn hộp bút như thế có số cục tẩy là:  
2 × 4 = 8 (cục tẩy)  
Bốn hộp bút như thế có số cái bút là:  
5 × 4 = 20 (cái)  
Năm hộp bút như thế có số cái bút là:  
5 × 5 = 25 (cái)  
**Đáp án:**  
Bốn hộp bút như thế có 20 cái bút.

Câu **4**: [VDC]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Mỗi ngày bạn An và bạn Nam đọc được 7 trang sách, trong đó An đọc được 2 trang. Số trang sách bạn Nam đọc được sau 1 tuần là  
  


A. 7 trang sách. B. 14 trang sách. C. 20 trang sách.

D. 35 trang sách.

Lời giải:

**Bước 1:**

1 tuần có 7 ngày.  
Mỗi ngày bạn An và Nam đọc được 7 trang sách, trong đó An đọc được 2 trang, số trang còn lại là Nam đọc.  
Một ngày Nam đọc số trang sách là:  
7 − 2 = 5 (trang).  
Một tuần Nam đọc số trang sách là:  
5 × 7 = 35 (trang).  
**Đáp án:**  
35 trang sách.

Câu **5**: [VDC]

Bạn hãy chọn các đáp án đúng.  
(Có thể chọn nhiều hơn một đáp án)  
Lớp 2 A được cô chia thành 6 tổ. Lớp 2 B có nhiều hơn lớp 2 A 1 tổ. Biết mỗi tổ trong lớp học có số người bằng nhau và bằng 5 bạn.

A. Lớp 2A có 32 bạn.

B. Lớp 2B có 35 bạn.

C. Lớp 2B nhiều hơn lớp 2A là  5 bạn.

Lời giải:

**Bước 1:**

Lớp 2 A có 6 tổ, mỗi tổ có 5 bạn nên lớp 2 A có số bạn là:  
5 × 6 = 30 (bạn).  
Lớp 2 B có nhiều hơn lớp 2 A 1 tổ nên lớp 2B có số tổ là:  
6 + 1 = 7 (tổ).  
Lớp 2 B có số bạn là:  
5 × 7 = 35 (bạn).  
Ta có 35 > 30 nên lớp 2 B nhiều hơn lớp 2 A .  
Lớp 2 B nhiều hơn lớp 2 A số bạn là:  
35 − 30 = 5 (bạn).  
**Đáp án:**  
Lớp 2 B có 35 bạn.  
Lớp 2 B nhiều hơn lớp 2 A 5 bạn.

Câu **6**: [VDC]

Bạn hãy điền số thích hợp vào chỗ trống.  
Bạn Vy đặt bánh Pizza, cắt mỗi chiếc bánh Pizza thành 5 miếng. Bạn Vy phải mua 2 chiếc như thế thì đủ cho mỗi người trong nhà 1 miếng. Nhưng tất cả mọi người trong nhà muốn ăn 2 miếng thì bạn Vy phải đặt bao nhiêu chiếc?  
Trả lời: [[4]] chiếc.  


Lời giải:

**Bước 1:**

Bạn Vy phải mua 2 chiếc thì đủ cho mỗi người trong nhà 1 miếng nên 2 chiếc có số miếng bằng số người trong nhà Vy.  
Hai chiếc có số miếng bánh là:  
5 × 2 = 10 (miếng).  
Do đó số người trong nhà Vy là 10 người.  
Vì tất cả mọi người trong nhà muốn ăn 2 miếng nên bạn Vy đặt mua số miếng bánh là:  
2 × 10 = 20 (miếng).  
Ta có:  
Mỗi chiếc bánh Pizza được cắt thành 5 miếng mà 5 × 4 = 20 nên Vy phải đặt mua 4 chiếc.  
**Đáp án:**  
4.

Câu **7**: [VDC]

Bạn hãy điền số thích hợp vào chỗ trống.  
Ngày thứ nhất cửa hàng bán được 4 can dầu, ngày thứ hai cửa hàng bán được 3 can dầu. Biết mỗi can chứa 5 lít dầu. Hỏi cả hai ngày, cửa hàng bán được bao nhiêu lít dầu?  
Trả lời: [[35]] lít dầu.

Lời giải:

**Bước 1:**

Cả hai ngày, cửa hàng bán được số can dầu là:  
3 + 4 = 7 (can dầu).  
Cả hai ngày, cửa hàng bán được số lít dầu là:  
5 × 7 = 35 (lít dầu).  
**Đáp án:**  
35 .

Câu **8**: [VDC]

Bạn hãy điền số thích hợp vào ô trống.  
Một công ty có 2 phòng họp. Phòng họp thứ nhất có 6 chiếc ghế văn phòng. Phòng họp thứ hai có số chiếc ghế văn phòng là số liền sau của 8. Biết mỗi chiếc ghế văn phòng có 5 chân. Hỏi có bao nhiêu phòng họp có ít hơn 40 chân ghế? (Mỗi phòng họp chỉ sử dụng duy nhất loại ghế văn phòng).  
Trả lời: [[1]].  
  


Lời giải:

**Bước 1:**

Phòng họp thứ nhất có số chân ghế là:  
5 × 6 = 30 (chân).  
Số liền sau của 8 là 9. Vậy phòng họp thứ hai có 9 chiếc ghế văn phòng.  
Phòng họp thứ hai có số chân ghế là:  
5 × 9 = 45 (chân).  
Vì 30 < 40 < 45 nên chỉ có phòng họp thứ nhất có ít hơn 40 chân ghế.  
Vậy số thích hợp cần điền vào ô trống là 1.  
**Đáp án:**  
1.

Câu **9**: [VDC]

Bạn hãy điền số thích hợp vào chỗ trống.  
Một phòng học cần lắp 3 hàng quạt và mỗi hàng cần 5 chiếc quạt treo tường và lắp thêm 2 chiếc cuối lớp. Hai phòng như thế cần lắp đặt tất cả bao nhiêu chiếc quạt.  
Trả lời: [[34]] chiếc quạt.

Lời giải:

**Bước 1:**

3 hàng có số quạt là:  
5 × 3 = 15 (chiếc).  
Vì lắp thêm 2 chiếc quạt treo tường nên tất cả số quạt được lắp đặt trong một phòng học là:  
15 + 2 = 17 (chiếc).  
2 phòng học như thế cần lắp đặt số quạt là:  
17 + 17 = 34 (chiếc).  
**Đáp án:**  
34 .

Câu **10**: [VDC]

Bạn hãy điền số thích hợp vào chỗ trống.  
Mẹ nhờ Hải xếp cam vào đĩa, mỗi đĩa ít hơn 6 quả và nhiều hơn 4 quả. Khi xếp xong Hải thấy thừa ra 2 quả cam. Biết số cam mẹ mua ít hơn 20 quả. Hỏi số quả cam nhiều nhất mẹ mua là bao nhiêu?  
Trả lời: [[17]] quả.  
  


Lời giải:

**Bước 1:**

Mỗi đĩa ít hơn 6 quả và nhiều hơn 4 quả nên mỗi đĩa có 5 quả.  
Mẹ mua ít hơn 20 quả cam nên số đĩa nhỏ hơn 4 vì 5 × 4 = 20.  
Số đĩa nhỏ hơn 4 nên số đĩa nhiều nhất có thể là 3.  
Số quả cam được xếp vào 3 đĩa là:  
5 × 3 = 15 (quả).  
Khi xếp xong Hải thấy thừa ra 2 quả cam nên số quả cam mẹ mua là:  
15 + 2 = 17 (quả).  
**Đáp án:**  
17.

Câu **11**: [VDC]

Bạn hãy điền số thích hợp vào chỗ trống.  
Bốn mươi chín cộng với sáu lần số năm trừ mười lăm có kết quả là [[64]].

Lời giải:

**Bước 1:**

Sáu lần số năm có kết quả là:  
5 × 6 = 30.  
Bốn mươi chín cộng với sáu lần số năm có kết quả là:  
49 + 30 = 79.  
Bốn mươi chín cộng với sáu lần số năm trừ mười lăm có kết quả là:  
79 − 15 = 64.  
**Đáp án:**  
64.

Câu **12**: [VDC]

Bạn hãy điền số thích hợp vào ô trống.  
A crossword puzzle with numbers and symbols

Description automatically generated  
Ô trống ( 1 ) cần điền số [[5]].  
Ô trống ( 2 ) cần điền số [[20]].  
Ô trống ( 3 ) cần điền số [[25]].

Lời giải:

**Bước 1:**

Ta có:  
2 × 5 = 10 nên ô trống ( 1 ) cần điền số 5.  
5 × 4 = 20 nên ô trống ( 2 ) cần điền số 20.  
5 + 20 = 25 nên ô trống ( 3 ) cần điền số 25.  
**Đáp án:**  
5.  
20.  
25.

Câu **13**: [VDC]

Bạn hãy chọn tất cả các đáp án thích hợp.  
Trong các phép tính dưới đây, phép tính nào tính **sai**?

A. 5×7+17−3=48.

B. 5×8−23+2=15.

C. 5×5+6−7=24. D. 5×7−3+8=40.

Lời giải:

**Bước 1:**

Ta thực hiện lần lượt các phép tính:  
5 × 7 + 17 − 3 = 35 + 17 − 3 = 49. 5 × 8 − 23 + 2 = 40 − 23 + 2 = 19. 5 × 5 + 6 − 7 = 25 + 6 − 7 = 24. 5 × 7 − 3 + 8 = 35 − 3 + 8 = 40.  
Nên các phép tính sai là: 5 × 7 + 17 − 3 = 48 và 5 × 8 − 23 + 2 = 15.  
**Đáp án:**  
5 × 7 + 17 − 3 = 48.  
5 × 8 − 23 + 2 = 15.

Câu **14**: [VDC]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Trong một lớp học, cứ một học sinh giỏi được thưởng 5 quyển vở, một học sinh tiên tiến được thưởng 2 quyển vở. Hỏi 9 học sinh giỏi và 8 học sinh tiên tiến sẽ được thưởng tất cả bao nhiêu quyển vở?  


A. 68 quyển vở. B. 69 quyển vở.

C. 61 quyển vở.

D. 66 quyển vở.

Lời giải:

**Bước 1:**

9 học sinh giỏi được thưởng số quyển vở là:  
5 × 9 = 45 (quyển vở).  
8 học sinh tiên tiến được thưởng số quyển vở là:  
2 × 8 = 16 (quyển vở).  
Vậy 9 học sinh giỏi và 8 học sinh tiên tiến sẽ được thưởng tất cả số quyển vở là:  
45 + 16 = 61 (quyển vở).  
**Đáp án:**61 quyển vở.

Câu **15**: [VDC]

Bạn hãy điền số thích hợp vào chỗ trống.  
Cho hai phép tính:  
5 × 6 + 12.  
5 × 4 + 3.  
Hiệu của hai phép tính đã cho có kết quả là [[19]].

Lời giải:

**Bước 1:**

Ta có:  
**5 × 6 + 12 = 30 + 12 = 42.  
5 × 4 + 3 = 20 + 3 = 23.**  
Vì 42 > 23 nên hiệu của hai phép tính đã cho là 42 − 23 = 19.  
Số thích hợp để điền vào chỗ trống là 19.  
**Đáp án:**19 .

Câu **16**: [VDC]

Cho các phép tính:  
5 × 4 + 17 , 5 × 7 − 3 , 5 × 6 + 6 , 5 × 3 + 12.  
Bạn hãy sắp xếp các phép tính trên theo thứ tự kết quả từ **bé đến lớn**.(sắp xếp từ trên xuống dưới)

5 × 3 + 12.

5 × 7 − 3.

5 × 6 + 6.

5 × 4 + 17.

Lời giải:

**Bước 1:**

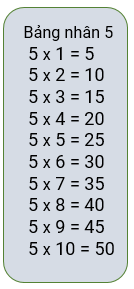
5 × 3 + 12 = 15 + 12 = 27. 5 × 7 − 3 = 35 − 3 = 32. 5 × 6 + 6 = 30 + 6 = 36. 5 × 4 + 17 = 20 + 17 = 37.  
Vì 27 < 32 < 36 < 37 nên thứ tự các phép toán có kết quả từ bé đến lớn là 5 × 3 + 12 , 5 × 7 − 3 , 5 × 6 + 6 , 5 × 4 + 17.  
**Đáp án:**  
5 × 3 + 12.  
5 × 7 − 3.  
5 × 6 + 6.  
5 × 4 + 17.

Câu **17**: [VDC]

Bạn hãy điền số thích hợp vào ô trống.  
Một ngày Hoa đi học 5 giờ. Biết rằng 1 tuần Hoa chỉ nghỉ học 2 ngày. Hỏi 2 tuần Hoa học bao nhiêu giờ?  
Trả lời: [[50]] giờ.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Bảng nhân 5.  
  
  
Vì 1 tuần có 7 ngày nên trong 1 tuần Hoa đi học số ngày là:  
7 − 2 = 5 (ngày)  
Hai tuần Hoa đi học số ngày là:  
5 × 2 = 10 (ngày).  
Vậy hai tuần Hoa đi học số giờ là:  
5 × 10 = 50 (giờ).  
Vậy số thích hợp điền vào ô trống là 50.  
**Đáp án:**  
50.

Câu **18**: [VDC]

Bạn hãy chọn **tất cả**đáp án đúng.  
Cho hình sau:  
img_question  
Biết bọ rùa đã che đi một số sao cho phép so sánh trong hình trên là phép so sánh đúng. Hỏi số bọ rùa che đi có thể là số nào trong các số dưới đây?

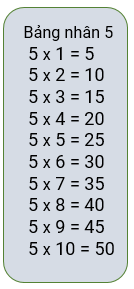
A. 6. B. 7.

C. 8.

D. 9.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Bảng nhân 5.  
  
  
Ta có: 23 + 12 = 35.  
Vì 5 × 6 − 12 = 30 − 12 = 18 và 18 < 26 nên 5 × 6 − 12 < 26 (không thỏa mãn)  
Vì 5 × 7 − 12 = 35 − 12 = 23 và 23 < 26 nên 5 × 7 − 12 < 26 (không thỏa mãn)  
Vì 5 × 8 − 12 = 40 − 12 = 28 và 26 < 28 < 35 nên 26 < 5 × 8 − 12 < 23 + 12 (thỏa mãn)  
Vì 5 × 9 − 12 = 45 − 12 = 33 và 26 < 33 < 35 nên 26 < 5 × 9 − 12 < 23 + 12 (thỏa mãn)  
Vậy có hai số thỏa mãn yêu cầu bài toán là 8 ; 9.  
**Đáp án:**  
8. 9.

Câu **19**: [VDC]

Bạn hãy sắp xếp các phép tính sau theo thứ tự phép tính có kết quả **tăng dần**từ trên xuống dưới.

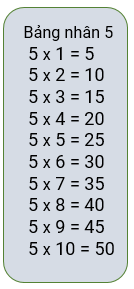
5 × 3 + 17.

5 × 6 + 3.

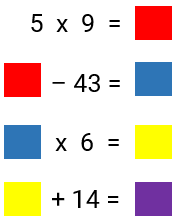
5 × 4 + 14.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Bảng nhân 5.  
  
  
Ta có:  
5 × 3 + 17 = 15 + 17 = 32.  
5 × 6 + 3 = 30 + 3 = 33.  
5 × 4 + 14 = 20 + 14 = 34.  
Vì 32 < 33 < 34 nên thứ tự sắp xếp đúng là 5 × 3 + 17 ; 5 × 6 + 3 ; 5 × 4 + 14.  
**Đáp án:**  
5 × 3 + 17.  
5 × 6 + 3.  
5 × 4 + 14.

Câu **20**: [VDC]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Cho hình sau:  
  
Cô giáo giao bài tập cho hai bạn Lâm và Quân tìm số thích hợp điền vào ô vuông màu tím trong hình trên.  
Lâm nói: “Số cần điền vào ô vuông màu tím là 31 ”.  
Quân nói: “Số cần điền vào ô vuông màu tím là 26 ”  
Theo em bạn nào nói đúng, bạn nào nói sai?

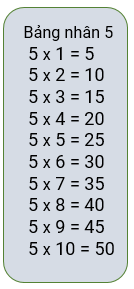
A. Bạn Lâm nói đúng, bạn Quân nói sai.

B. Bạn Lâm nói sai, bạn Quân nói đúng.

C. Cả hai bạn nói sai.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Bảng nhân 5.  
  
  
Vì 5 × 9 = 45 nên số thích hợp điền vào ô vuông màu đỏ là 45.  
Vì 45 − 43 = 2 nên số thích hợp điền vào ô vuông màu xanh là 2.  
Vì 2 × 6 = 12 nên số thích hợp điền vào ô vuông màu vàng là 12.  
Vì 12 + 14 = 26 nên số thích hợp điền vào ô vuông màu tím là 26.  
Do đó, bạn Lâm nói sai, bạn Quân nói đúng.  
**Đáp án:**  
Bạn Lâm nói sai, bạn Quân nói đúng.

Câu **21**: [VDC]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
  
Mỗi chậu cây có 5 bông hoa. Hỏi 8 chậu hoa số 1 và 4 chậu hoa số 2 có tất cả bao nhiêu bông hoa?

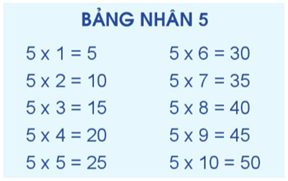
A. 40 bông hoa B. 50 bông hoa

C. 60 bông hoa

D. 70 bông hoa

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lí thuyết:**  
  
  
8 chậu hoa số 1 có số bông hoa là:  
5 × 8 = 40 (bông hoa)  
4 chậu hoa số 2 có số bông hoa là:  
5 × 4 = 20 (bông hoa)  
8 chậu hoa số 1 và 4 chậu hoa số 2 có tất cả số bông hoa là:  
40 + 20 = 60 (bông hoa)  
**Đáp án:**60 bông hoa.